

**Bản Chi tiết sản phẩm**  
Ngày phát hành 04, 2009  
Mã số no 2.1.002  
Hiệu đính lần 07  
SikagROUT® 214-11 HS

# SikagROUT® 214 - 11 HS

Vữa rót gốc xi măng, không co ngót, đạt cường độ cao sớm

<b>Mô tả</b>	SikaGrout 214-11 HS là một loại vữa rót tự san bằng, đạt cường độ cao sớm, không chứa chất sắt, bù co ngót, sử dụng được ngay. Sản phẩm có thành phần cốt liệu đã được chọn lọc và trộn sẵn để tạo ra một hỗn hợp có độ đặc đồng nhất.
<b>Các ứng dụng</b>	SikaGrout 214-11 HS được thiết kế để kháng lại sự co ngót thông thường của bê tông và vữa đồng thời hấp thụ và giảm thiểu các ảnh hưởng của sự rung động đến nền móng. Tính năng đạt cường độ cao sớm rất thích hợp cho những nơi có yêu cầu chịu tải trọng sớm như móng máy, cột chịu lực, dầm dự ứng lực, gối cầu, thanh tà vẹt và bu lông định vị v.v...
<b>Ưu điểm</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>■ Độ chảy lỏng tuyệt hảo</li><li>■ Sự ổn định về kích cỡ tốt</li><li>■ Kiểm soát được sự giãn nở</li><li>■ Không có clorua; sẽ không bị rỉ sét, tách nước, hoặc làm tổn hại kim loại khi tiếp xúc</li><li>■ Đạt cường độ nén cao sớm: cho phép chịu tải sớm và giảm tối thiểu chi phí</li><li>■ Việc tạo cường độ sớm làm giảm tối thiểu thời gian chờ để bảo trì và sửa chữa</li><li>■ Không độc, không ăn mòn</li><li>■ Dễ dàng và sử dụng được ngay</li><li>■ Hiệu quả kinh tế cao</li></ul>
<b>Chứng chỉ</b>	Kết quả thí nghiệm thực hiện tại Việt Nam
<b>Thông tin về sản phẩm</b>	
<b>Dạng/Màu</b>	Bột/Xám bê tông
<b>Đóng gói</b>	25 kg/bao
<b>Lưu trữ</b>	Nơi khô mát có bóng râm
<b>Thời hạn sử dụng</b>	Tối thiểu 6 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.

Construction



## Thông số kỹ thuật

**Khối lượng thể tích** ~ 1.60 kg/lít (khối lượng thể tích đồ đồng của bột)  
~ 2.20 kg/lít (khối lượng thể tích của vữa mới trộn)

**Tỉ lệ trộn (độ sệt có thể chảy được)** Sikagrout : nước = 1 : 0.140 (theo khối lượng)  
~ 3.50 lít nước sạch cho một bao 25 kg

**Mật độ tiêu thụ** Một bao cho khoảng 13 lít vữa  
Cần 77 bao để tạo 1m<sup>3</sup> vữa.

**Nhiệt độ thi công** Tối thiểu 10°C  
Tối đa 40°C

**Lỗ hổng tối thiểu** 10 mm

**Lỗ hổng tối đa** Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ Thuật

**Đặc tính (27°C/ độ ẩm môi trường 65%)**

Chỉ tiêu	Giá trị	Tiêu chuẩn
Hàm lượng nước	14%	
Thử nghiệm về độ chảy lỏng	29 – 33 cm	ASTM C230-90, không gổ
Sự tách nước	Không có	ASTM C940 – 89
Giãn nở (24 giờ)	≥ 0.1%	ASTM C940 – 89
Thời gian ninh kết ban đầu	≥ 5 giờ	ASTM C403 – 90
Thời gian ninh kết sau cùng	≤ 12 giờ	ASTM C403 – 90

**Cường độ nén (27°C)**

1 ngày	≥ 40 N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349 - 95
3 ngày	≥ 60 N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349 - 95
7 ngày	≥ 70 N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349 - 95
28 ngày	≥ 80 N/mm <sup>2</sup>	ASTM C349 - 95

## Thi công

**Chuẩn bị bề mặt** Các bề mặt bê tông phải sạch, đặc chắc, không dính dầu mỡ, bụi và các tạp chất khác.

Các mặt bằng kim loại (sắt, thép) phải không có vẩy, rỉ hoặc dầu mỡ.

Các bề mặt hút nước phải được bão hoà hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

**Trộn** Bột được cho từ từ vào nước đã được định lượng trước để đạt độ sệt mong muốn. Trộn bằng cần trộn điện có tốc độ thấp (tối đa 500 vòng/phút) có gắn đĩa khuấy ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được độ sệt, mịn.

Cũng có thể sử dụng thiết bị trộn 2 cần như loại máy trộn cưỡng bức.

<b>Thi công</b>	<p>Rót vữa sau khi trộn. Phải bảo đảm không khí còn bị nhốt trong vữa phải được giải thoát hết. Khi rót vữa vào đế, phải duy trì cột áp suất để giữ cho dòng chảy của vữa không bị gián đoạn. Phải bảo đảm ván khuôn được dựng chắc chắn và kín nước. Để đạt kết quả giãn nở tối ưu nên thi công vữa càng sớm càng tốt.</p> <p><b>Rót vữa cho các bộ máy</b></p> <p>Làm ướt trước toàn bộ nhưng không để đọng nước trên các lỗ bu lông. Nếu có thể, rót vữa cho các lỗ neo trước, sau đó rót vữa vào bộ máy. <del>Đ</del> Đảm bảo dòng chảy của vữa được liên tục.</p> <p><b>Rót vữa vào các tấm đế</b></p> <p>Tưới nước trước khoảng 24 giờ, không để đọng nước. Giữ áp suất thủy lực không đổi để cho vữa chảy liên tục. Dùng gậy thép hoặc dây xích để đảm bảo các lỗ hống được lấp đầy. Phải đảm bảo bọt khí có thể thoát ra một cách dễ dàng.</p> <p><b>Rót vữa vào các hốc lớn/thể tích lớn</b></p> <p>Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ Thuật để được hướng dẫn thêm.</p>
<b>Bảo dưỡng</b>	Bề mặt vữa tự do, có thể nhìn thấy được càng nhỏ càng tốt và bảo vệ sản phẩm tránh bị khô sớm bằng các phương pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, dùng hợp chất bảo dưỡng, ví dụ Antisol E).
<b>Vệ sinh</b>	Làm sạch các dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.
<b>Lưu ý</b>	<p>Nhiệt độ thi công tối thiểu là 10°C. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20°C thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn.</p> <p>Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày ở những nơi vữa lộ thiên.</p>

## Thông tin về sức khỏe và An toàn

<b>Sinh thái học</b>	Không đổ bỏ vào nguồn nước
<b>Đổ bỏ chất thải</b>	Theo qui định địa phương
<b>Vận chuyển</b>	Không nguy hiểm
<b>Biện pháp cần trọng</b>	SikagROUT gốc xi măng và do đó mang tính kiềm. Nên tiến hành các biện pháp cần trọng thích hợp để giảm tối thiểu việc tiếp xúc trực tiếp với da. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, phải rửa bằng nước sạch ngay lập tức và đến gặp bác sĩ.

<b>Miễn trừ</b>	<p>Các thông tin, và đặc biệt những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo T-đ. liệ.u Ký Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.</p>
-----------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



Công ty Cổ phần Xây dựng Thương Mại Delta Việt Nam  
 VPGD: Số 239 đường Trung Văn, Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội  
 Tel: 04.355.05.123-124/ Fax: 04.355.05.120/ Hotline: 0912.024.585  
 Mail: vinadelta@gmail.com / Website: www.sikadelta.com.vn

